

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 16/2022/KDTM-ST

Ngày: 13- 09 – 2022

V/v “Tranh hợp đồng vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Công Chính

2. Bà Nguyễn Thị Bận

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột: Bà Vũ Thị Phương Thảo; chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 16/2022/TLST-KDTM ngày 13 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2022/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 08 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 30/QĐST-DS ngày 26/8/2022 giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:** Công ty cổ phần giáo dục M.

Địa chỉ: 160 đường số 3KDC, xã B, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

***Người được ủy quyền của nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Diễm T(Có mặt)

Địa chỉ: 70B, đường số 3, khu dân cư H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

*** Bị đơn:** Công ty cổ phần giáo dục T

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trường Quốc L- chức vụ: Giám đốc(Vắng mặt).

Địa chỉ: 120 Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1]. Trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn, đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 21/01/2022 Công ty cổ phần giáo dục T đã vay mượn tiền của Công ty cổ phần giáo dục M với số tiền là 150.000.000 đồng và thời hạn trả nợ là

21/3/2022, với lãi suất là 05/tháng kể từ ngày 21/01/2022 đến ngày 21/3/2022, khi vay không thể chấp tài sản gì, mục đích vay thì Công ty cổ phần giáo dục M không rõ. Nếu vi phạm thời hạn trả nợ lãi bị phạt 05%/tháng theo Điều 3 Hợp đồng.

Đến nay đã quá hạn thanh toán dù phía nguyên đơn đã nhiều lần có văn bản thông báo yêu cầu thanh toán nợ. Nhưng đến nay Công ty cổ phần Giáo dục T vẫn không thực hiện việc chi trả nợ gốc và lãi cho phía Nguyên đơn.

Nay Công ty cổ phần giáo dục M khởi kiện Công ty cổ phần giáo dục T thanh toán số tiền nợ gốc là 150.000.000 đồng gốc và tiền lãi 1,67%/tháng kể từ ngày 21/01/2022 tính đến ngày 13/9/2022, lãi là: 19.475.000 đồng và tiếp tục tính lãi suất theo quy định pháp luật.

2]. Bị đơn Công ty cổ phần giáo dục T: Tòa án đã tiến hành thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng Công ty cổ phần giáo dục T không lên Tòa án làm việc nên không lấy được lời khai.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử cũng như việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, còn bị đơn chấp hành chưa đúng theo quy định.

Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 463, Điều 466; Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Đề nghị tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty cổ phần giáo dục M.

-Buộc Công ty cổ phần giáo dục T phải trả số tiền 150.000.000 đồng nợ gốc và lãi 1,67%/tháng kể từ ngày 21/01/2022 đến ngày 13/9/2022.

-Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Công ty cổ phần giáo dục T phải phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1]. Về tố tụng: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 30, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt lần thứ hai, do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

Xét yêu cầu khởi kiện nguyên đơn Công ty cổ phần giáo dục M, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hợp đồng vay tiền ngày 21/01/2022 giữa Công ty cổ phần giáo dục M và Công ty cổ phần giáo dục Tây Nguyên vay số tiền 150.000.000 đồng, lãi suất cho vay là 05/tháng, kể từ ngày 21/01/2022 đến ngày 21/3/2022. Nếu vi phạm thời hạn trả nợ lãi bị phạt 05%/tháng theo Điều 3 của Hợp đồng.

Xét hợp đồng vay tiền giữa Công ty cổ phần giáo dục M và Công ty cổ phần giáo dục Tây Nguyên là có thực, hợp đồng giữa nguyên đơn và bị đơn ký giao kết có chữ ký và đóng dấu, việc chuyển khoản số tiền vay đã được Ngân hàng TMCP Quân đội –Chi nhánh Đắk Lắk xác nhận. Đến thời hạn trả nhưng Công ty cổ phần giáo dục T không thanh toán. Nay Công ty cổ phần giáo dục M khởi kiện Công ty cổ phần giáo dục Tây Nguyên phải trả cho số tiền 150.000.000 đồng tiền nợ gốc theo hợp đồng vay tiền ngày 21/01/2022 là có căn cứ phù hợp theo quy định tại Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự 2015.

[3]. Về lãi suất: Do hợp đồng đã ký kết lãi suất là 05%/tháng kể từ ngày 21/01/2022. Nếu vi phạm lãi bị phạt 05%/tháng. Xét yêu cầu tính lãi của Công ty cổ phần giáo dục M là có căn cứ vì yêu cầu buộc Công ty cổ phần giáo dục T thanh toán tiền lãi không vượt quá khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; cụ thể:

-Lãi tính từ ngày 21/01/2022 đến ngày 13/9/2022 là 07 tháng 23 ngày.

$150.000.000 \text{ đồng} \times 1,67 \% / \text{tháng} \times 07 \text{ tháng } 23 \text{ ngày} = 19.475.000 \text{ đồng}$

Tổng cộng gốc và lãi tính đến ngày 13/09/2022 là: 150.000.000 đồng gốc + 19.475.000 đồng tiền lãi = 169.475.000 đồng.

[4]. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Công ty cổ phần giáo dục T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật cụ thể:

$169.475.000 \text{ đồng} \times 5 \% = 8.473.000 \text{ đồng}$ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, Điều 161, Điều 266, Điều 271, Điều 273, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty cổ phần giáo dục M.

Buộc Công ty cổ phần giáo dục T phải trả cho Công ty cổ phần giáo dục M số tiền: 169.475.000 đồng; Trong đó: Nợ gốc là: 150.000.000đồng; lãi là 19.475.000đồng (theo Hợp đồng vay tiền ngày 21/01/2021).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn Công ty cổ phần giáo dục T phải nộp số tiền 8.473.000đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả cho Công ty cổ phần giáo dục M số tiền 3.979.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án thành phố Buôn Ma Thuột theo biên lai thu số 001983 ngày 07/07/2022.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hặc niêm yết bản án hợp lệ

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp. BMT;
- Chi cục THADS Tp.BMT;
- P. Kiểm tra - TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Phạm Văn Vĩ